

Bản án số: 122/2018/HS-ST

Ngày 29 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vi Thị Khiếu**

Ông Vũ Bá Ngọc

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Già Bá Lầu**; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên
tòa: Ông Hoàng Thái Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lầu Bá X; tên gọi khác: Lầu Chá T; sinh ngày 28/12/1985 tại xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: bản PV, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu Xì X (đã chết) và bà Cự Y X; có vợ là Vừ Y L và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt giam từ ngày 25/12/2017 đến 16/01/2018 thì được áp dụng biện pháp “Bảo lĩnh”, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

2. Họ và tên: **Cự Lại D**; tên gọi khác: không; sinh năm 1947 tại xã M, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: bản PV, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: mù chữ; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cự Nhì T (đã chết) và bà Già Y M (đã chết); có vợ là Già Y R và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo Cự Lại D bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 16/01/2018 đến nay, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

3. Họ và tên: Cự Xái R; tên gọi khác: không; sinh ngày 10/6/1976 tại xã M, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: bản PV, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: mù chữ; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Cự Chá G và bà Vừ Y M (đã chết); có vợ là Vừ Y C và 05 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo Cự Xái R bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 16/01/2018 đến nay, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- *Các bị hại:*

1, Anh Và Bá K; tên gọi khác: Và Giống K; sinh năm 1983; Trú tại: bản TL, xã M, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có mặt;

2, Anh Và Nhìa N; sinh năm 1958; Trú tại: bản TL, xã M, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt, ủy quyền cho vợ là Vừ Y L tham gia phiên tòa;

3, Anh Và Bá Q; sinh năm 1992; Trú tại: bản TL, xã M, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt, ủy quyền cho mẹ là bà Xồng Y D tham gia phiên tòa;

- *Người phiên dịch:* Anh Và Bá Đ - Cán bộ Phòng Y tế - UBND huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2017 các gia đình anh Và Bá K, Và Nhìa N và Và Bá Q đều trú tại bản TL, xã Mường Lống, huyện Kỳ Sơn đến phát rẫy và trồng lúa tại khu vực giáp ranh giữa bản TL, xã M và bản PV, xã ML, đây là khu vực đất sản xuất đang tranh chấp giữa hai bản chưa được giải quyết. Đến tháng 10 khi lúa đã chín các gia đình Và Bá K, Và Nhìa N và Và Bá Q đến gặt lúa và phơi khô tại rẫy. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 13/10/2017 có khoảng 50 người dân bản PV, xã ML, huyện KS trong đó có Cự Bá H, Lầu Bá X, Cự Lìa D và Cự Xái R mang theo các dụng cụ như gậy, dao, bễ đập lúa xông vào rẫy lúa đã được thu hoạch của người dân bản TL để đập lấy lúa. Khi bị lấy lúa các gia đình Và Bá K, Và Nhìa N và Và Bá Q đã nói với Cự Xái R, Cự Lìa D là “*Không được lấy lúa của chúng tôi, có gì nói chuyện đã*” thì Cự Lìa D, Cự Xái R nói “*Đất của PV thì chúng tôi cứ lấy, ai ngăn cản đập người đó*”, lúc này người dân PV rất đông trên tay có gậy, dao khi một số người dân bản TL đến ngăn cản thì một số người dân PV dùng gậy đập xuống đất đe dọa, sợ bị đánh nên các gia đình chủ rẫy đã để cho dân bản PV đập lúa mang về nhà. Khi bị lấy lúa các gia đình anh Và Bá K, Và Nhìa N và Và Bá Q báo cho chính quyền địa phương xã M nhờ can thiệp, khi chính quyền địa phương xã M đến hiện trường và cùng gia đình Và Bá K, Và Bá Q đuổi theo dân PV để nói chuyện và ngăn cản việc người dân PV lấy lúa, lúc này Cự Lìa D, Cự Há Hử, Lầu Bá X và Cự Xái R cùng một số người dân PV tiếp tục có lời đe dọa và kiên quyết lấy số lúa mang về. Sau khi không ngăn cản được, các gia đình Và Bá K, Và Nhìa N và Và Bá Q đã làm

đơn tố cáo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, nhận được tin báo Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn đã đến hiện trường xác minh và thu thập chứng cứ. Quá trình thu thập chứng cứ Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ toàn bộ số lúa mà người dân PV đã lấy, số lúa thu được có tổng trọng lượng 745,7 kg (Bảy trăm bốn mươi lăm phẩy bảy kilôgam).

Tại kết luận định giá tài sản số 34/BB-DGTS ngày 20/11/2017 Hội đồng định giá tài sản huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã kết luận: 745,7 kg (Bảy trăm bốn mươi lăm phẩy bảy kilôgam) lúa thời điểm định giá có giá trị là 7.457.000đ (Bảy triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định trong vụ việc có rất nhiều người dân PV, xã Mỹ Lý tham gia lấy lúa. Tuy nhiên, những người tích cực và có vai trò chủ yếu gồm Cự Bá H, Lầu Bá X, Cự Lìa D và Cự Xái R, trên cơ sở chứng cứ thu thập được, qua phân hóa vai trò Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố đối với các đối tượng Cự Bá H, Lầu Bá X, Cự Lìa D và Cự Xái R.

Tại Cơ quan điều tra, Cự Bá H, Lầu Bá X, Cự Lìa D và Cự Xái R đã thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, ngoài ra còn khai mục đích đe dọa dân bản TL để lấy lúa là do mâu thuẫn trong tranh chấp đất sản xuất giữa hai Bản đã lâu mà chưa được giải quyết từ chính quyền. Đối với Cự Bá H sau khi được tại ngoại đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn đã có Quyết định tách vụ án số 580/QĐ ngày 26/6/2018 và ra quyết định truy nã đối với Cự Bá H để điều tra xử lý thành một vụ án riêng.

Cáo trạng số 90/CT-VKS-HS ngày 04/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố Lầu Bá X, Cự Lìa D và Cự Xái R về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 135 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lầu Bá X, Cự Lìa D, Cự Xái R phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 135, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Lầu Bá X từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng; áp dụng khoản 1 Điều 135, điểm b, m, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Cự Lìa D từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng; áp dụng khoản 1 Điều 135, điểm b, p khoản 1 Điều 46,

Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Cự Xái R từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng.

Những người bị hại đã được bồi thường đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu gì thêm.

Các bị cáo nói lời sau cùng đều thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do hành vi của các bị cáo thực hiện tại thời điểm Bộ luật Hình sự năm 1999 đang còn hiệu lực, so sánh tội danh này giữa hai bộ luật (Bộ luật Hình sự năm 1999 và Bộ luật Hình sự năm 2015) thì có mức hình phạt ngang nhau nên pháp luật được áp dụng để xét xử các bị cáo là Bộ luật Hình sự năm 1999.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố, thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào 07 giờ 00 phút, ngày 13/10/2017 các bị cáo Lầu Bá X, Cự Lìa D, Cự Xái R đã có hành vi đe dọa dùng vũ lực, uy hiếp tinh thần để nhằm chiếm đoạt của các anh Và Bá K, Và Nhìa N, Và Bá Q 745,7kg (Bảy trăm bốn mươi lăm phẩy bảy kilôgam) lúa có giá trị 7.457.000đ (Bảy triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng). Hành vi đó của các bị cáo Lầu Bá X, Cự Lìa D và Cự Xái R đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: “*Người nào đe dọa dùng vũ lực hoặc thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm*”.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, hoang mang trong quần chúng, hành vi đó đã vi phạm pháp luật hình sự nên phải xử lý nghiêm minh. Cần tuyên phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra để cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung. Mặc dù đây là vụ án có đồng phạm tuy nhiên tính chất vai trò của các bị cáo là ngang nhau nên không phân hóa vai

trò đối với từng bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy rằng các bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả trong, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, riêng bị cáo Cự Lìa D đến nay đã 71 tuổi nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội là người già” được quy định tại điểm m khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét các bị cáo Lầu Bá X, Cự Lìa D và Cự Xái R có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, nguyên nhân phạm tội cũng xuất phát từ việc tranh chấp đất đai giữa các bản với nhau lâu ngày chưa được chính quyền địa phương giải quyết vì vậy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 để cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Từ vụ án này cũng cần kiến nghị các cấp chính quyền có các biện pháp giải quyết dứt điểm các điểm có tranh chấp đất đai giữa các bản để cho nhân dân yên ổn làm ăn, tránh các hậu quả đáng tiếc xảy ra.

[7] Đối với đối tượng Cự Bá H sau khi được tại ngoại đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã quyết định tách thành vụ án riêng và ra quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Đối với những người dân bản PV tham gia lấy thóc lúa, quá trình điều tra những người này khai là đi cùng Cự Bá H, Lầu Bá X, Cự Lìa D, Cự Xái R nhưng vai trò không lớn, số lúa lấy được đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã giao cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục là phù hợp.

[8] Trách nhiệm dân sự: Các bị hại Và Bá K, Và Nhì N và Và Bá Q đã được bồi thường, bồi hoàn đầy đủ thiệt hại, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm nên Tòa án không xem xét.

[9] Vật chứng vụ án là 745,7 kg (Bảy trăm bốn mươi lăm phẩy bảy kilôgam) lúa đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp. Đối với những vật chứng khác như gậy, dao, bẻ đưng lúa quá trình điều tra không thu hồi được nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

tổ tụng Hình sự. Các bị cáo, bị hại không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và mức hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 135, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999: Tuyên bố bị cáo Lầu Bá X phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Lầu Bá X 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 (Hai mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2018).

- Căn cứ khoản 1 Điều 135, điểm b, m, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999: Tuyên bố bị cáo Cự Lìa D phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Cự Lìa D 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2018).

- Căn cứ khoản 1 Điều 135, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999: Tuyên bố bị cáo Cự Xái R phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Cự Xái R 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 (Hai mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2018).

Giao các bị cáo Lầu Bá X, Cự Lìa D, Cự Xái R cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về kiến nghị phòng ngừa, khắc phục vi phạm: Kiến nghị UBND huyện Kỳ Sơn có các biện pháp kịp thời giải quyết dứt điểm việc tranh chấp đất đai giữa bản PV, xã ML với bản TL, xã M cũng như các điểm có tranh chấp đất đai khác giữa các bản trong địa bàn toàn huyện để cho nhân dân ổn định làm ăn, tránh các hậu quả đáng tiếc xảy ra.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí

Tòa án: Buộc các bị cáo Lầu Bá X, Cự Lìa D, Cự Xái R mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- UBND huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc